

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 26 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tôn Thiết và bà Lê Thị Bích Hậu

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện
Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường,
tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số
29/2020/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Kiều Đức K, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1999; nơi đăng ký hộ khẩu thường
trú: Thôn T - xã A - huyện V - tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình
độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Kiều Đức Đ, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1973
(đều đã chết); vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ
ngày 05/03/2020 cho đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh Phan Hữu H, sinh năm 1977 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của gia đình anh H: Anh Phan Hữu H (tức Phan
Hữu H), sinh năm 1975 (anh trai anh H có mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Hữu C, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Công ty tài chính TNHH HD - Chi nhánh Hà Nội.

Người đại diện: Ông Nguyễn Hữu N – Chức vụ Phó tổng giám đốc

Địa chỉ: Tầng 3 toà nhà VIT, 519 K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty tài chính TNHH HD - Chi nhánh Hà Nội ông: Nguyễn Thế H, sinh năm 1987 – Cán bộ địa chỉ: Tầng 3 toà nhà VIT, 519 K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/01/2020 Kiều Đức K (không có giấy phép lái xe mô tô) trú tại thôn T, xã A, huyện Vĩnh Tường điều khiển xe mô tô BKS 88L1- 585.59 của K chở anh Kiều Đức L ở cùng thôn đi từ thôn T, xã A đến quán sửa chữa điện thoại ở thôn Táo, xã T dán màn hình điện thoại di động. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, anh L dán màn hình điện thoại xong thì K điều khiển xe mô tô trên chở anh L đi theo đường hành lang đê tả Hồng để về nhà. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường dẫn lên đê tả Hồng với đường đi thôn Táo, xã T và đường hành lang đê tả sông Hồng thuộc địa phận thôn Táo xã T. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, chuyển hướng khi vẫn còn gây nguy hiểm (cho người hoặc phương tiện khác) nên xe mô tô do K điều khiển đã đâm va vào bên phải xe mô tô BKS 31.356-S8 do Phan Hữu C điều khiển chở anh Phan Hữu H đều trú tại thôn P, xã T đã đi vào đường dẫn lên đê tả Hồng theo chiều từ thôn Táo, xã T đi lên đê tả Hồng làm hai xe bị đổ và K, anh H, anh C, anh L bị ngã ra đường. Hậu quả anh H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Tường rồi chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc nhưng do thương tích quá nặng nên đã tử vong. C bị tức ngực còn K, L không bị thương tích gì 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi nhận được tin báo của Công an xã T về vụ việc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và tiến hành các hoạt động kiểm tra, xác minh theo quy định của pháp luật. Quá trình kiểm tra, xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã sử dụng 01 máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu ALCONSENSE-PROD1GVII số ID 858318, ngày hiệu chỉnh gần nhất 15/01/2020 để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với anh Phan Hữu C và Kiều Đức K. Kết quả xác định trong hơi thở của anh Công có nồng độ cồn là 0,053mg/L

khí thở, trong hơi thở của K có nồng độ cồn là 0,104mg/L khí thở và tiến hành thu giữ mẫu máu và nước tiểu của K và anh C để phục vụ điều tra.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện đã được nêu chi tiết trong bản cáo trạng như biên bản khám nghiệm hiện trường lập vào hồi 11 giờ 50 phút ngày 22/01/2020, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập ngày 22/01/2020.

Ngày 22/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 821, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháp y về tử thi đối với anh Phan Hữu H.

Kết quả khám nghiệm tử thi của anh H cho thấy: Tại bản kết luận giám định tử thi số 10/TT ngày 03/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Ít vết sung nề, bầm tím và ít khối sung nề, xây sát da. Chấn thương sọ não nặng, vỡ lún xương hộp sọ vùng giữa chẩm sau. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục.

Quá trình khám nghiệm tử thi đã thu 10ml máu của tử thi Phan Hữu H để phục vụ giám định. Ngày 23/01/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 89, 90, Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định chất ma túy và nồng độ cồn đối với mẫu máu của tử thi Phan Hữu H.

Tại bản kết luận giám định số 198/KLGD ngày 30/01/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroin, Methamphetamine; MDDA, Delta – 9 - tetrahydrocannabinol, Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Phan Hữu H, sinh năm 1977, ở xã T, huyện Vĩnh Tường gửi đến giám định. Tại bản kết luận giám định số 235/KLGD ngày 01/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không phát hiện cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu của tử thi Phan Hữu H, sinh năm 1977 trú tại xã T, huyện Vĩnh Tường gửi giám định.

Ngày 23/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 85, 86, 87, 88 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định nồng độ cồn, chất ma túy đối với mẫu máu và mẫu nước tiểu thu của Kiều Đức K và Phan Hữu C.

Tại bản kết luận giám định số 197/KLGĐ ngày 29/01/2020 và số 211/KLGĐ ngày 01/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroin, Methamphetamine, MDDA, Delta - 9- tetrahydrocannabinol, Ketamine) trong mẫu nước tiểu; không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của Kiều Đức K, sinh năm 1999 trú tại xã A, huyện Vĩnh Tường gửi đến giám định.

Tại bản kết luận số 201/KLGĐ ngày 30/01/2020 và số 212/KLGĐ ngày 01/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc cũng kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroin, Methamphetamine, MDDA, Delta - 9- tetrahydrocannabinol, Ketamine) trong mẫu nước tiểu; Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của Phan Hữu C, sinh năm 1979 trú tại xã T, huyện Vĩnh Tường gửi đến giám định.

Ngày 23/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 91 trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định hóa pháp lý đối với mẫu chất màu nâu đỏ thu tại mặt ngoài bên trái vành bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 585.59 và mẫu mảnh nhựa vỡ thu tại vị trí ốp nhựa cung chắn bùn phía sau bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 31.356-S8.

Tại bản kết luận giám định số 305/KLGĐ ngày 12/02/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất màu nâu đỏ ghi thu tại mặt ngoài bên trái vành xe bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 585.59 ký hiệu A1 gửi giám định cùng loại sơn với sơn mảnh nhựa được sơn màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí ốp nhựa cung chắn bùn phía sau bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 31. 356- S8 ký hiệu A2 gửi làm mẫu so sánh.

Ngày 03/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra các yêu cầu định giá tài sản số 32, 33 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường xác định giá trị thiệt hại đối với xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 585.59 và xe mô tô biển kiểm soát 31.356-S8 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13 và 14 ngày 05/02/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 88L1- 585.59, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius màu sơn đen là 250.000đ; tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 31.356.S8, nhãn hiệu HONDA, màu sơn tím, loại xe nữ là 355.000đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo các kết luận giám định, kết luận định giá trên cho đại diện hợp pháp của người bị hại và những người liên quan biết đều đồng ý và không thắc mắc gì.

Ngày 06/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã có công văn đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giải thích kết luận giám định, nội dung: Theo bản kết luận giám định số 211 và 212 ngày 01/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc thì mẫu máu thu của anh Phan Hữu C và Kiều Đức K gửi giám định không tìm thấy cồn (Ethanol). Vậy, kết luận này có mâu thuẫn với kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của K và anh C khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường sử dụng máy đo nồng độ cồn nhãn hiệu ALCOSENSE-PROD1GVII số ID 858318, ngày hiệu chỉnh gần nhất 15/01/2020 để kiểm tra hay không? Theo bản kết luận giám định số 235 ngày 01/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc thì mẫu máu thu của tử thi Phan Hữu Hoàng gửi giám định không tìm thấy cồn (Ethanol). Vậy, kết luận này có mâu thuẫn với kết quả điều tra xác định Hoàng có uống rượu trong khoảng thời gian từ 07 giờ 00 phút đến 07 giờ 30 phút ngày 22/01/2020 hay không? Đề nghị Cơ quan giám định giải thích nguyên nhân, cơ chế cho ra các kết quả giám định.

Ngày 13/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Công văn trả lời số 79/CV- KTHS về việc giải thích kết luận giám định, nội dung như sau: Đối với đề nghị làm rõ kết luận giám định xác định trong mẫu máu của Kiều Đức K và Phan Hữu C đều không tìm thấy cồn (Ethanol) do Phòng kỹ thuật hình sự thực hiện giám định có mâu thuẫn với kết quả Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường thực hiện kiểm tra bằng máy đo nồng độ cồn thấy nồng độ cồn trong hơi thở của Kiều Đức K và Phan Hữu C lần lượt là 0,104mg/l và 0,053mg/l hay không, Phòng kỹ thuật hình sự khẳng định: Kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự không mâu thuẫn với kết quả kiểm tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường vì các lý do: Thứ nhất, nồng độ cồn đo được trong khí thở tại thời điểm kiểm tra bằng máy đo khí thở là thấp (của K là 0,104mg/l = 41,6% mức tối thiểu quy định tại Luật giao thông đường bộ năm 2008 (mức 0,25mg/l) và của C là 0,053mg/l = 21,2% mức tối thiểu quy định tại Luật giao thông đường bộ năm 2018 (mức 0,25mg/l)). Thứ hai, thời điểm kiểm tra nồng độ cồn được tiến hành trước thời điểm thu mẫu máu phục vụ giám định (khoảng 01 giờ). Trong khi

đó, ngay từ thời điểm kiểm tra nồng độ cồn thì rượu (cồn) trong cơ thể đang và tiếp tục chuyển hóa, đào thải theo hướng giảm dần đến hết; mức độ phân hóa, đào thải cồn trong cơ thể của mỗi cá thể người là khác nhau. Nên việc qua giám định không phát hiện có cồn trong mẫu máu của K và C là bình thường. Chỉ trong trường hợp tại cùng thời điểm, đồng thời tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở và thu mẫu máu để giám định nồng độ cồn trong máu thì kết quả tương đương.

Đối với đề nghị làm rõ kết luận giám định xác định trong mẫu máu của tử thi Phan Hữu Hoàng không tìm thấy cồn (Ethanol) do Phòng kỹ thuật hình sự thực hiện giám định có mâu thuẫn với kết quả điều tra xác định Hoàng có uống rượu trong khoảng thời gian từ 07h00 đến 07h30 ngày 22/01/2020 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường xác minh hay không, Phòng kỹ thuật hình sự cho rằng: Kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự không mâu thuẫn với kết quả điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường vì các lý do sau: Ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông (khoảng 09h20 ngày 22/01/2020), anh Phan Hữu Hoàng bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Tường, sau đó chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc điều trị nhưng do vết thương nặng nên đã tử vong, đến 19h40 ngày 22/01/2020 thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tổ chức khám nghiệm tử thi và thu mẫu máu phục vụ giám định nồng độ cồn trong máu. Như vậy, trong khoảng thời gian 12 giờ đồng hồ sau khi uống rượu thì mới thực hiện thu mẫu máu nạn nhân. Trong khi đó, sau khi rượu (Cồn) vào cơ thể thì sẽ được phân hóa, đào thải ngay, mức độ chuyển hóa, đào thải tùy thuộc vào thể trạng, cơ địa và tác động từ sinh hoạt, chữa trị bệnh của mỗi người. Nên việc qua giám định không phát hiện có cồn trong mẫu máu của tử thi Hoàng là chính xác, phù hợp.

Tại cơ quan điều tra Kiều Đức K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKSVT ngày 20/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Kiều Đức K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Kiều Đức K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05 tháng 03 năm 2020). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng bị cáo K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, Kiều Đức K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản hỏi cung, lời khai của bị cáo, bản tự kiểm điểm, lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi của anh Hoàng phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận khoảng 09 giờ 15 phút ngày 22/01/2020, Kiều Đức K không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô BKS 88L1- 585.59 khi trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,104mg/l tham gia giao thông chở anh Kiều Đức L đi từ thôn Táo, xã T theo đường hành lang đê tả Hồng để về thôn T, xã A, huyện Vĩnh Tường. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường dẫn lên xuống đê tả Hồng với đường đi thôn Táo xã T và đường hành lang đê tả Hồng thuộc địa phận thôn Táo xã T do K không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, chuyển hướng khi vẫn còn gây nguy hiểm cho người hoặc phương tiện khác, nên xe mô tô do K điều khiển đã đâm va vào xe mô tô BKS 31.356-S8 do anh Phan

Hữu C điều khiển chở anh Phan Hữu H đã đi vào đường dẫn lên đê tả Hồng theo chiều từ thôn Táo xã T đi lên đê tả Hồng, hậu quả anh H bị tử vong còn hai xe bị hư hỏng nhẹ. Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do lỗi của Kiều Đức K, K tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định và trong hơi thở có nồng độ cồn, từ những nguyên nhân lỗi trên dẫn đến mất an toàn.

Hành vi điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ gây tai nạn giao thông của K đã vi phạm quy định tại khoản 8, 9 Điều 8; khoản 1 Điều 12; khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại rượu bia; khoản 2 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về “Tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ”.

Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại rượu bia quy định “ Sửa đổi, bổ sung khoản 8 điều 8 Luật giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi , bổ sung một số điều theo luật số 35/2018/QH14 như sau: “8 Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”

Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định hành vi bị nghiêm cấm “9 điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định “Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình”.

Khoản 1 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định “Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ”. Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định “Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Khoản 2 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định các trường hợp phải giảm tốc độ: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;”.

Hành vi mà K thực hiện như trên dẫn đến hậu quả làm một người chết đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố với bị cáo là đúng pháp luật.

Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác”.

[3]. Xét tính chất vụ án thấy rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã nhiều năm nay tai nạn giao thông là một vấn nạn các cấp các ngành và toàn thể nhân dân đang cố gắng chấn chỉnh tốt luật giao thông thì Kiều Đức K vẫn vi phạm Luật giao thông đường bộ. Vì vậy K đã gây thiệt hại đến tính mạng của anh Phan Hữu Hoàng, gây tâm lý lo sợ cho nhân dân khi tham gia giao thông nên cần xử phạt K một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã xin lỗi gia đình người bị hại và tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại 100.000.000đồng, đại diện gia đình bị hại anh Phan Hữu H (anh trai anh H) đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho K. Tại phiên tòa anh Phan Hữu H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác bị cáo có nhân thân và hoàn cảnh đặc biệt bố mẹ đều đã chết khi K còn nhỏ nên phải ở với mẹ kế. Kinh tế gia đình khó khăn và thuộc diện hộ cận nghèo, bà con hàng xóm đã có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự. Như vậy đã xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của anh Phan Hữu H là anh Phan Hữu H thừa nhận Kiều Đức K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình 100.000.000đ, gồm tiền mai táng phí, bù đắp tổn thất về tinh thần cho bố mẹ vợ và con anh Hoàng. Anh Phan Hữu C đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình anh H 15.000.000đ, gia đình đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu K phải bồi thường gì nữa nên Hội đồng xét xử không giải quyết. Ngoài ra anh H còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Phan Hữu C sau va chạm bị tức ngực nhưng không phải đi cấp cứu hay điều trị ở cơ sở y tế nào đồng thời kiên quyết từ chối giám định thương tích. Anh Kiều Đức L không bị thương tích; xe mô tô BKS 31.356-S8 của anh C bị hư hỏng nhẹ nhưng cả anh C và anh L đều xin tự khắc phục hậu quả, không có yêu cầu đề nghị gì về vấn đề dân sự nên cơ quan điều tra không xem xét là có căn cứ.

[6]. Đối với anh Phan Hữu C là người đã có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Ngày 22/01/2020 anh C điều khiển xe mô tô BKS 31.356.S8 khi trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,053mg/l khí thở chở anh Phan Hữu H ngồi sau không đội mũ bảo hiểm tham gia giao thông và xảy ra va chạm với xe do Kiều Đức K điều khiển. Tuy nhiên, hành vi vi phạm nêu trên của anh C không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hậu quả anh H tử vong, nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 15/03/2020 Công an huyện Vĩnh Tường đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.750.000đồng đối với anh C là phù hợp. Tại phiên tòa anh C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7]. Vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô BKS 31.356-S8 quá trình điều tra xác định anh Phan Hữu C mua của anh Phan Hữu H trước đó nhưng không viết giấy tờ mua bán, chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng quá trình anh C sử dụng cũng không xảy ra tranh chấp gì, nên cần trả lại chiếc xe trên cho anh C là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 88L1- 585.59 ngày 06/12/2019 Kiều Đức K được cấp giấy chứng nhận đăng ký là chủ xe theo quy định. Quá trình điều tra xác

định ngày 01/12/2019 K đã ký hợp đồng tín dụng số 2W015668879 với Công ty tài chính TNHH HD SAISON vay số tiền 7.500.000đ để mua chiếc xe máy này, trong thời gian 06 tháng bắt đầu từ ngày 25/12/2019 đến ngày 25/5/2020 hàng tháng K có nghĩa vụ trả cho Công ty số tiền 1.505.167đ. Đến khi xảy ra vụ việc K đã thanh toán cho Công ty được 4.479.501đ, số tiền K còn phải thanh toán là 4.318.830đ. Tại phiên toà ông Nguyễn Thế H trình bày gia đình K đã thanh toán hết số tiền mua xe trả góp cho Công ty, nên chiếc xe máy trên là toàn quyền sở hữu của K Công ty không có ý kiến gì. Vì vậy cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho K là phù hợp, tại phiên toà ông H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với toàn bộ bao gói “MẪU TRẢ” của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kèm theo các kết luận giám định theo các Quyết định trưng cầu số 85, 86 87, 88, 89, 90 ngày 23/01/2020, bên trong còn mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong không còn giá trị nên cần tiêu hủy.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo Kiều Đức K thuộc hộ cận nghèo do vậy cần miễn án phí cho bị cáo K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Kiều Đức K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Kiều Đức K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05 tháng 03 năm 2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kiều Đức K.

Căn cứ vào Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho anh Phan Hữu C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda loại xe nữ màu sơn tím (đã cũ) biển kiểm soát 31.356-S8.

Trả lại cho Kiều Đức K 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA sơn màu đen (đã cũ) biển kiểm soát 88L1- 585.59.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói “MẪU TRẢ” của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kèm theo các kết luận giám định theo các Quyết định trưng

cầu số 85, 86 87, 88, 89, 90 ngày 23/01/2020, bên trong còn mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong không còn giá trị (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kiều Đức K.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Trại giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo K;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đỗ Thị Minh Bình

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Trại giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo K;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Bình

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Tường ngày tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 21 tháng 02 năm 2020;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa

Ông Đặng Văn Minh

Căn cứ vào các Điều 199 và 222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST- HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Đức Thuận sinh ngày 02 tháng 9 năm 1985 tại xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trưng tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Thuận phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Kết quả biểu quyết 3/3.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Thuận 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Kết quả biểu quyết 3/3.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết 3/3.

Về các vấn đề khác: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Kết quả biểu quyết 3/3.

Trả lại cho Nguyễn Đức Thuận 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AE 166924 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 31/12/2007 nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án. Kết quả biểu quyết 3/3.

Tịch thu tiêu hủy ốp nhựa màu đen, các mảnh kính, nhựa vỡ thu giữ tại hiện trường là phụ tùng của xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 229.18 thuộc tài sản của Nguyễn Đức Thuận. Kết quả biểu quyết 3/3.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định nồng độ, chất ma túy không có giá trị sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/01/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường). Kết quả biểu quyết 3/3.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức Thuận phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Kết quả biểu quyết 3/3.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 21 tháng 02 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA